

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06 - 01 - 2022

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phần

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Diệu Hiền

Ông Nguyễn Văn Hai

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Kim Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 tháng 12 năm 2021 và ngày 06 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 186/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/10/2021 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thảo Y, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số nhà 39, Khóm A, thị trấn L, huyện V, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Phan Thanh Phương Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số nhà 04, ấp P, xã P, thành phố S, tỉnh T.

Chị Y có đơn xin vắng mặt, anh Đ vắng mặt (anh Đ đã mất tích).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án nguyên đơn chị Trương Thảo Y trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Y và anh D tìm hiểu nhau khoảng 02 năm thì

chung sống vợ chồng vào tháng 4/2018, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 15/5/2018 tại UBND xã P, thành phố S, tỉnh T. Sau khi kết hôn cả hai về sống bên nhà cha mẹ của chị Y ở huyện V. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh D không lo làm ăn mà thường xuyên tham gia cờ bạc, đá gà, gây nợ nần, làm cho mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng. Chị Y nhiều lần khuyên nhưng anh D không nghe, dẫn đến vợ chồng thường cãi vã, sống không có hạnh phúc. Từ tháng 6/2018, anh D bỏ về nhà cha mẹ ruột ở xã P thành phố S sống và vợ chồng ly thân cho đến nay. Từ khi anh D đi, không điện thoại cũng không tới lui nhà hỏi thăm chị Y. Chị Y nhiều lần tìm gặp bạn bè, người thân của anh D hỏi thăm nhưng vẫn không có tin tức gì của anh D. Gia đình anh D cũng không biết anh D hiện nay ở đâu.

Do đó, ngày 18/11/2020 chị Y đã nộp đơn đến Tòa án nhân dân thành phố S yêu cầu tuyên bố anh D mất tích. Ngày 27/4/2021, Tòa án có Quyết định số 03/2021/QĐST-VDS tuyên bố anh D mất tích. Nay về hôn nhân chị Y nhận thấy không còn tình cảm với anh D, vợ chồng sống ly thân đã lâu, không thể hàn gắn trở lại chung sống nên chị Y yêu cầu ly hôn anh D.

- Về nuôi con chung: Chị Y xác định quá trình chung sống với anh D không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

*** Bị đơn anh Phan Thanh Phương Đ đã mất tích, không có văn bản trình bày ý kiến.**

*** Ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Y về việc xin ly hôn anh D, cho chị Y ly hôn anh D. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại ấp P, xã P, thành phố S, tỉnh T. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ

luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Năm 2020, chị Y đã nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh D mất tích để chị Y bổ sung tài liệu chứng cứ khởi kiện xin ly hôn anh D. Quá trình thụ lý, giải quyết, Tòa án nhân dân thành phố S đã đăng tin thông báo tìm kiếm anh D trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định nhưng vẫn không có tin tức gì về anh D. Ngày 27/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố S đã có Quyết định số 03/2021/QĐST-VDS về việc tuyên bố anh Phan Thanh Phương Đ mất tích. Quyết định tuyên bố anh D mất tích đã có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị.

Ngày 15/10/2021, Tòa án thụ lý đơn khởi kiện của chị Y về việc xin ly hôn anh D. Quá trình thụ lý, hòa giải và thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh D vẫn vắng mặt.

Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo đúng quy định nhưng anh D vẫn vắng mặt. Xét thấy, các thủ tục tố tụng để mở phiên tòa xét xử vụ án đã được thực hiện đầy đủ và đúng quy định pháp luật. Đối với nguyên đơn chị Trương Thảo Y có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án. Xét thấy trường hợp vắng mặt của chị Y không thuộc trường hợp phải đình chỉ vụ án. Do đó, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Y và anh D chung sống vợ chồng từ năm 2018, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 15/5/2018 tại UBND xã P, thành phố S, tỉnh T. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh D được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Y trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chính là do anh D không lo làm ăn mà thường xuyên tham gia cờ bạc, gây nợ nần, tạo gánh nặng cho gia đình. Từ tháng 6/2018, anh D bỏ về nhà cha mẹ ruột ở xã P, thành phố S sống và bỏ đi đâu đến nay không rõ tung tích, không có liên lạc gì với gia đình. Chị Y cũng đã dùng mọi biện pháp để tìm kiếm anh D nhưng vẫn không có tin tức gì. Mặt khác, Tòa án cũng đã có quyết định tuyên bố anh D mất tích.

Tại Khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“ ...

2. Trong trường hợp vợ chồng của người của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn.

... ”

Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa chị Y và anh D đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh D bỏ nhà ra đi từ tháng 6/2018 đến nay không có tin tức và cũng không liên lạc về nhà hỏi thăm gia đình. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Y và anh D đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Y yêu cầu ly hôn anh D là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Về nuôi con chung, chia tài sản chung, nợ chung: Chị Y xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thảo Y phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm (*về ly hôn*) theo quy định của pháp luật.

Đối với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 228, Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử :

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thảo Y. Cho chị Trương Thảo Y và anh Phan Thanh Phương Đ ly hôn.

Về nuôi con chung, chia tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thảo Y nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (*về ly hôn*). Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị Y đã nộp ngày 15/10/2021 theo biên lai thu số 0000251 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh DT;
- VKS ND TP Sa Đéc;
- Chi cục THA Dân sự TP Sa Đéc;
- UBND xã P,
thành phố S;
- Các đương sự;
- Lưu h/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh DT;
- VKS ND TP Sa Đéc;
- THA Dân sự TP Sa Đéc;
- UBND xã Tân Phú Đông,
thành phố Sa Đéc;
- Các đương sự;
- Lưu h/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phấn

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh DT;
- VKS ND TP Sa Đéc;
- THA Dân sự TP Sa Đéc;
- UBND Phường 1, TP Sa Đéc;
- Các đương sự;
- Lưu h/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phấn

